

Số: 11/BC-THADS

Hà Nam, ngày 01 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành dân sự năm 2021 Phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2022

Năm 2021 là năm có nhiều sự kiện về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, lớn của đất nước, là năm tổ chức thành công Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2025. Đây cũng là năm Bộ Tư pháp, Hệ thống thi hành án dân sự (THADS) tập trung thực hiện Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án. Công tác THADS tỉnh Hà Nam tiếp tục nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự quan tâm phối hợp, ủng hộ của các cấp, các ngành trong tỉnh, nhất là của các cơ quan trong khối nội chính tỉnh, huyện, thị xã, thành phố. Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong nước và trong tỉnh Lãnh đạo Cục đã chỉ đạo các cơ quan THADS trong tỉnh tập trung triển khai nhiều giải pháp quyết liệt, đồng bộ để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Cục THADS tỉnh Hà Nam báo cáo kết quả công tác THADS năm 2021; Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC

1. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng, của Tổng Cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2021 và triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự

1.1. Tình hình quán triệt, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng ban hành Chương trình trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực THADS, Quyết định của Tổng cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2021

Ngay từ đầu năm Lãnh đạo Cục đã chỉ đạo tiếp tục triển khai đồng bộ các mặt công tác năm 2021 theo tinh thần Nghị quyết 96/NQ-QH của Quốc hội; Quyết định số 2558/QĐ-BTP ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2021; Nghị quyết số 85/NQ-BCS ngày 01/12/2020 của

Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp về công tác THADS; Quyết định số 1069/QĐ-TCTHADS ngày 23/12/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục thi hành án dân sự về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương năm 2021.

Trên cơ sở đó, Cục trưởng Cục THADS tỉnh Hà Nam đã ban hành Quyết định số 248/QĐ-CTHADS ngày 31/12/2020 về việc giao chỉ tiêu cho các đơn vị trong tỉnh (*Tỷ lệ thi hành án dân sự xong trên 83,5% về việc và trên 40,10% về giá trị trên tổng số có điều kiện thi hành*);

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác THADS; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính; Thông tri số 27/TT-TU ngày 19/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về tăng cường công tác THADS trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 01/QĐ-TU ngày 17/8/2018 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan Nội chính trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2078/UBND-NC ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh Hà Nam về việc tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến lĩnh vực THADS, theo dõi thi hành án hành chính; Chỉ thị số 01/CT-TU ngày 01/12/2020 của Tỉnh ủy Hà Nam về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.2. Tình hình thực hiện Luật Thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Chỉ đạo các đơn vị trong tỉnh thực hiện nghiêm quy định của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; Văn bản hợp nhất Luật thi hành án dân sự và Luật cạnh tranh năm 2018 có hiệu lực ngày 01/7/2019; Nghị định 33/NĐ-CP ngày 17/3/2020 sửa đổi bổ sung Nghị định 62/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ; Nghị định 71/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn về nghiệp vụ; Chỉ thị số 26/CT-TTg về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác THADS trên địa bàn tỉnh;

1.3. Tình hình, kết quả thực hiện các Kết luận/bút phê/chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/BCS ngày 05/4/2018 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp về lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

công tác THADS, THAHC giai đoạn 2018-2021; Nghị quyết số 85/NQ-BCS ngày 01/12/2020 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác THADS, theo dõi THAHC.

Thực hiện Công văn số 799-CV/BCSD ngày 14/01/2021 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác THADS, Cục THADS tỉnh Hà Nam tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Văn bản số 122-CV/TU ngày 11/3/2021; Ủy ban nhân dân tỉnh Văn bản số 885/UBND-NC ngày 13/4/2021 về tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả đạt được

2.1. Kết quả thi hành án dân sự thực hiện theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội, Quyết định số 2558/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm công tác THADS 2021; Quyết định số 1069/QĐ-TCTHADS của Tổng cục THADS giao chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác THADS năm 2021;

a) Kết quả thi hành án dân sự về việc và về tiền (*từ ngày 01/10/2020 đến ngày 30/9/2021*)

- *Về việc*: Tổng số bản án quyết định đã nhận là 3.480 bản án, quyết định; Tổng số giải quyết là 3.480¹, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 823 việc; Số thụ lý mới là 2.657 việc, tăng 265 việc (tăng 11,08% so với cùng kỳ năm 2020);

- Sau khi trừ đi số ủy thác 64 việc, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 0 việc, tổng số phải thi hành là 3.416 việc, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 2.990 việc, chiếm **87,53%** trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 421 việc, chiếm 12,32% trong tổng số phải thi hành;

Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là 2.566 việc, tăng 243 việc so với cùng kỳ năm 2020; đạt tỉ lệ **85,82%** (tăng 0,07%) so với cùng kỳ năm 2020. Vượt **2,32%** so với chỉ tiêu của Tổng cục giao;

Tổng số việc chưa có điều kiện thi hành án *chuyển sang* số theo dõi riêng là 224 việc

Số việc chuyển kỳ sau 850 việc, giảm 250 việc so với cùng kỳ năm 2020.

- *Về tiền*

¹ Số việc cùng kỳ năm 2020, Tổng số thụ lý là 3.431 việc; Số thụ lý mới là 2.392 việc; Tổng số phải thi hành là 3.386 việc; Số có điều kiện thi hành là 2.709 việc; Số thi hành xong là 2323 việc; Số chuyển kỳ sau là 1.063 việc.

Tổng số giải quyết là 1036 tỷ 144 triệu 642 nghìn đồng², trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 783 tỷ 222 triệu 094 nghìn đồng; Số thụ lý mới là 252 tỷ 922 triệu 548 nghìn đồng, giảm 488 tỷ 293 triệu 316 nghìn đồng so với cùng kỳ năm 2020;

- Sau khi trừ đi số ủy thác là 5 tỷ 958 triệu 153 nghìn đồng, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 0 đồng, tổng số phải thi hành là 1030 tỷ 186 triệu 489 nghìn đồng, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 155 tỷ 835 triệu 495 nghìn đồng, chiếm **15,13%** trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 243 tỷ 341 triệu 580 nghìn đồng, chiếm 23,62% trong tổng số phải thi hành;

Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là 69 tỷ 030 triệu 978 nghìn đồng, đạt tỉ lệ **44,30%** (tăng **35,17%**) so với cùng kỳ năm 2020, vượt so với chỉ tiêu của Tổng cục giao là **4,2%**;

- Tổng số tiền chưa có điều kiện thi hành án *chuyển sang* sổ theo dõi riêng là 7 tỷ 195 triệu 899 nghìn đồng.

- Số tiền chuyển kỳ sau: 961 tỷ 155 triệu 511 nghìn đồng, tăng 152 tỷ 329 triệu 015 nghìn đồng so với cùng kỳ năm 2020.

- Về xác minh, phân loại điều kiện thi hành án (*ình hình, kết quả đăng tải thông tin về các trường hợp chưa có điều kiện thi hành trên trang thông tin điện tử; công tác theo dõi, xác minh định kỳ các vụ việc chưa có điều kiện thi hành*);

Đăng tải đầy đủ các trường hợp chưa có điều kiện thi hành án trên trang thông tin điện tử; việc xác minh, phân loại chính xác đúng thực tế, đúng thời hạn đối với các vụ việc chưa có điều kiện thi hành.

- Về thi hành án đối với các khoản thu cho Ngân sách Nhà nước, số việc phải thi hành loại này là 2.974 việc, tương ứng với số tiền là 26 tỷ 716 triệu 662 đồng (chiếm 87,06% về việc và 2,59% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). Kết quả: trong số việc loại này, đã thi hành được 2.335 việc thu được số tiền là 7 tỷ 293 triệu 337 đồng, đạt tỷ lệ 78,51% về việc và 27,3% về tiền. So với năm 2020 tăng 6,21% về việc và giảm 2,44% về tiền.

- Về tình hình giải quyết các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng (*kết quả, hạn chế, nguyên nhân*): Số việc phải thi hành loại này là 76 việc (tăng 27 việc so với cùng kỳ năm 2020), tương ứng với số tiền là: 916 tỷ 420 triệu 325 nghìn đồng (chiếm 2,22% về việc và 89% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). Kết quả: trong số việc loại này, đã thi hành được 23 việc thu được số

² Số tiền cùng kỳ năm 2020, Tổng số thụ lý là 885 tỷ 033 triệu 398 nghìn đồng; Số thụ lý mới là 741 tỷ 215 triệu 864 nghìn đồng; Tổng số phải thi hành là 878 tỷ 539 triệu 668 nghìn đồng; Số có điều kiện thi hành là 763 tỷ 430 triệu 715 nghìn đồng; Số thi hành xong là 69 tỷ 704 triệu 187 nghìn đồng; Số chuyển kỳ sau là 808 tỷ 826 triệu 496 nghìn đồng.

tiền là 35 tỷ 623 triệu 683 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 30,3% về việc và 3,9% về tiền (so với cùng kỳ năm 2020 việc tăng 1,7%, tiền tăng 1,56%).

- Về thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế: Tổng số phải thi hành 27 việc, với số tiền 16 tỷ 863 triệu 067 nghìn đồng.

+ Kết quả thi hành các vụ án hình sự về tham nhũng:

09 việc tương ứng với số tiền 3 tỷ 707 triệu 557 nghìn đồng

Trong đó: Số việc có điều kiện thi hành 03 việc tương ứng với số tiền 1 tỷ 349 triệu 983 nghìn đồng; số việc chưa có điều kiện 06 việc tương ứng với số tiền 2 tỷ 357 triệu 574 nghìn đồng. Đã giải quyết xong 0 việc.

+ Kết quả thi hành các vụ án hình sự về kinh tế:

18 việc tương ứng với số tiền 13 tỷ 155 triệu 510 nghìn đồng

Trong đó: Số việc có điều kiện thi hành 12 việc tương ứng với số tiền 6 tỷ 901 triệu 607 nghìn đồng; số việc chưa có điều kiện 06 việc tương ứng với số tiền 6 tỷ 253 triệu 903 nghìn đồng. Đã giải quyết xong 09 việc tương ứng với số tiền 208 triệu 570 nghìn đồng.

- Về kết quả xét miễn, giảm thi hành án, các cơ quan Thi hành án dân sự đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp rà soát, lập hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân có thẩm quyền xét miễn 79 việc, tương đương với số tiền 340 triệu 974 nghìn đồng; Trong đó: Giảm đối với 16 việc, tương ứng với số tiền 122 triệu 597 nghìn đồng; Miễn đối với 63 việc, tương đương với 222 triệu 756 nghìn đồng. Kết quả: đã thực hiện miễn 63 việc với số tiền 222 triệu 756 nghìn đồng, giảm được 16 việc với số tiền 118 triệu 218 nghìn đồng.

So với năm 2020 tăng 67 việc, tiền tăng 287 triệu 135 nghìn đồng

- Về kết quả tổ chức thi hành phần dân sự trong các bản án hình sự đối với phạm nhân tại các Trại giam thuộc Bộ Công an: Trong năm 2021, tổng số việc, tiền phải thi hành của người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam là: 1.110 việc, tương ứng với số tiền: 37 tỷ 574 triệu 424 nghìn đồng. Kết quả: Thi hành xong 708 việc, thu được số tiền là 6 tỷ 449 triệu 249 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 63,78% về việc và 17,16% về tiền (so với cùng kỳ năm 2020, tăng 111 việc và 3 tỷ 646 triệu 736 nghìn đồng; tăng 9,28% tỷ lệ về việc và tăng 4,66% tỷ lệ về tiền) (Phụ lục đính kèm).

Kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BTP-BCA-BTC ngày 06/02/2013 và Quy chế phối hợp số 911/QCLN-TCTHADS-TCTHAHS ngày 26/11/2015. Cơ quan Thi hành án phối hợp với trại giam, trại tạm giam trong việc thông báo nghĩa vụ thi hành án của phạm nhân đang phải thi hành, phối hợp với trại trong việc trả giấy tờ, tiền và xử lý các tài sản có liên quan. Phối hợp trong việc thu tiền của người phải thi hành...

- Về kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án, từ ngày 01/10/2020 đến hết ngày 30/9/2021, các cơ quan thi hành án dân sự đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với **11** trường hợp, giảm 16 trường hợp so với cùng kỳ, do có 04 trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án, nên thực tế số việc phải tổ chức cưỡng chế là **07** trường hợp, trong đó 03 cuộc cưỡng chế phải huy động lực lượng liên ngành và cưỡng chế thành công;

Có 01 việc chưa tổ chức cưỡng chế cụ thể: Người được thi hành án Nguyễn Thị Ngôn và Nguyễn Đức Có; người phải thi hành án Đỗ Thị Mến, đều cùng địa chỉ: Thôn Nguyễn, An Đỗ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. Nội dung buộc bà Đỗ Thị Mến phải phá dỡ bức tường dài 8,38m và giao trả 4,37m² cho ông Có và bà Ngôn. Chi cục THADS huyện Bình Lục đã ra quyết định cưỡng chế tuy nhiên người được thi hành án lại có đơn đề nghị tạm dừng việc thi hành án để gửi đơn yêu cầu TANDCC xem xét lại theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm.

+ Vụ thứ nhất: Huy động lực lượng dưới 20 người: Vụ Trần Văn Nghĩa, Đỗ Thị Cửu và ông Trần Văn Chuyên, bà Nhữ Thị Luân, địa chỉ: Thôn 4, Tàng, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Khó khăn: Người phải thi hành án là vợ chồng ông Chuyên; bà Luân không có mặt ở địa phương (đang sinh sống ở trong Vũng Tàu);

Thuận lợi: Cục THADS tỉnh Hà Nam phối hợp với Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu tổng đạt các quyết định, văn bản thi hành án đầy đủ cho ông Chuyên, bà Luân; sự ủng hộ của chính quyền UBND xã Thanh Hương; các cơ quan chuyên môn của huyện Thanh Liêm.

+ Vụ thứ hai: Huy động lực lượng dưới 50 người: Ông Bùi Minh Thắng (trú tại SN 12, tổ 6, phường Hai Bà Trưng, TP Phủ Lý) và bà Bùi Thị Bạch Tuyết (trú tại số nhà 19, tổ 6, P Hai Bà Trưng, TP Phủ Lý).

Nội dung: ông Thắng, phải giao cho bà Tuyết 95m² đất thổ cư hợp pháp tại thửa đất số 91, tờ bản đồ số 6 tại P. Hai Bà Trưng, TP Phủ Lý; 01 nhà mái bằng 2 tầng 1 tum diện tích 95m²; 01 căn nhà cấp 4 mái Proximang diện tích 23,5m² và 01 căn nhà mái bằng xây gạch xi diện tích 16,2m² đất lưu không không quy hoạch.

Khó khăn, phức tạp: Gia đình người phải thi hành án có 4 người nhưng có 3 người nhiễm HIV (trong đó có ông Thắng, vợ và con gái), gia đình thuộc hộ nghèo. Thái độ của của người phải thi hành án chống đối quyết liệt, từ khi bản án có hiệu lực pháp luật ông Thắng đã nhiều lần gây rối tại phường Hai Bà Trưng, việc tổ chức cưỡng chế sẽ ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương nhất là năm nay chuẩn bị cho đại hội đảng bộ các cấp.

Thuận lợi: Được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Ban chỉ đạo thi hành án thành phố Phủ Lý, sự phối hợp của các cơ quan ban ngành hữu quan và các

cơ quan chuyên môn nên đã tiến hành cưỡng chế thành công vụ việc trên trong tháng 06/2021, đến nay không có khiếu nại, tố cáo gì liên quan đến việc tổ chức cưỡng chế.

- Về kết quả bán đấu giá thành:

Tổng số việc bán đấu giá thành là 08 việc, tương ứng với 7 tỷ 274 triệu 542 nghìn đồng; trong đó kỳ trước chuyển sang là 04 việc tương ứng 3 tỷ 954 triệu 470 nghìn đồng. Đã giao tài sản cho người mua trúng đấu giá: 04 việc, tương ứng 4 tỷ 245 triệu 713 nghìn đồng, chiếm 57,14% về việc, 66,6 % về tiền.

+ Chưa giao tài sản: 02 việc, tương ứng với số tiền 2 tỷ 129 triệu đồng

+ Hủy kết quả bán đấu giá 01việc, tương ứng 899 triệu 829 nghìn đồng, do có Quyết định giám đốc thẩm hủy bản án sơ thẩm xét xử lại nên Chi cục THADS huyện Kim Bảng đã ra quyết định đình chỉ;

- Kết quả đấu giá chưa thành:

Tổng số việc bán đấu giá chưa thành là 01 việc, tương ứng 25 tỷ 749 triệu 310 nghìn đồng.

- Về kết quả áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án kết quả xử lý tài sản để bảo đảm thi hành án (phân tích thuận lợi, khó khăn, ví dụ vụ việc cụ thể).

Một số vụ điển hình:

+ Vụ thứ nhất: ông Bùi Minh Thắng (trú tại SN 12, tổ 6, phường Hai Bà Trưng, TP Phủ Lý) và bà Bùi Thị Bạch Tuyết (trú tại số nhà 19, tổ 6, P Hai Bà Trưng, TP Phủ Lý).

Nội dung: ông Thắng, phải giao cho bà Tuyết 95m² đất thổ cư hợp pháp tại thửa đất số 91, tờ bản đồ số 6 tại P. Hai Bà Trưng, TP Phủ Lý; 01 nhà mái bằng 2 tầng 1 tum diện tích 95m²; 01 căn nhà cấp 4 mái Proximang diện tích 23,5m² và 01 căn nhà mái bằng xây gạch xi diện tích 16,2m² đất lưu không không quy hoạch.

Khó khăn, phức tạp: Gia đình người phải thi hành án có 4 người nhưng có 3 người nhiễm HIV (trong đó có ông Thắng, vợ và con gái), gia đình thuộc hộ nghèo. Thái độ của của người phải thi hành án chống đối quyết liệt, từ khi bản án có hiệu lực pháp luật ông Thắng đã nhiều lần gây rối tại phường Hai Bà Trưng, việc tổ chức cưỡng chế sẽ ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương nhất là năm nay chuẩn bị cho đại hội đảng bộ các cấp. Kết quả Chi Cục THADS thành phố phủ lý đã phối hợp với các cơ quan ban ngành hữu quan và các cơ quan chuyên môn đã tiến hành cưỡng chế thành công vụ việc trên trong tháng 06/2021 (huy động lực lượng dưới 50 người), đến nay không có khiếu nại, tố cáo gì liên quan đến việc tổ chức cưỡng chế.

+ Vụ thứ hai: Công ty TNHH Sông Đà Việt Đức Hà Nam (địa chỉ: xóm 4, Thanh Tuyên, TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam) số tiền phải thi hành hơn 629 tỷ đồng.

Khó khăn: Số tiền phải thi hành án lớn chiếm khoảng 80% về giá trị so với toàn tỉnh, mới thụ lý nên cần thời gian để giải quyết. Giá trị Tài sản đảm bảo vào xấp xỉ 900 tỷ, năm 2016 định giá lại giá trị tài sản đảm bảo chỉ còn 402 tỷ, đến thời điểm hiện tại chưa có định giá cụ thể về giá trị tài sản đảm bảo còn lại. Đại diện theo pháp luật của công ty hiện không có mà ủy quyền cho luật sư. Công ty thuê đất trả tiền hàng năm.

+ Vụ Công ty Minh Hiền (Bình Lục) còn phải thi hành hơn 34 tỷ tài sản còn lại là toàn bộ dây truyền sản xuất cơ quan THADS đang thuê kho gửi (mỗi tháng trả tiền thuê kho 60 triệu) trong khi đó, công ty này phải thi hành một bản án khác với giá trị phải thu hơn 128 tỷ;

+ Việc thi hành án đối với Công ty TNHH đầu tư xây dựng Phương Thảo; Địa chỉ: Thôn Đoan Vĩ, xã Thanh Hải, Thanh Liêm, Hà Nam: Công ty TNHH đầu tư xây dựng Phương Thảo phải trả tổng số tiền là: **34.585.925.061** đồng cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), đại diện theo pháp luật là ông Ngô Trí Dũng, chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm đã tiến hành việc kê biên tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay của Công ty TNHH đầu tư xây dựng Phương Thảo là Quyền SDD và tài sản gắn liền trên đất ở thôn Đoan Vĩ, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Đồng thời tiến hành các thủ tục thi hành án dân sự tiếp theo đối với việc thi hành án của người phải thi hành án theo quy định của pháp luật.

b) Về tình hình thực hiện một số chỉ tiêu khác như. “Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật”; chỉ tiêu về “bảo đảm chính xác, đúng pháp luật trong việc xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành”; chỉ tiêu “Cơ bản khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án”.

2.2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Các đơn vị Thi hành án dân sự trong tỉnh thực hiện nghiêm túc, đúng pháp luật công tác tiếp công dân, phân công cán bộ tiếp công dân và giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan đến công tác thi hành án dân sự tại đơn vị. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, phân loại và xử lý đơn thư đảm bảo đúng thẩm quyền, thời gian, bảo vệ quyền lợi và giải đáp kịp thời những vướng mắc của công dân liên quan đến công tác thi hành án dân sự.

- Trong 12 tháng năm 2021, đã tiếp 588 lượt công dân tại trụ sở tiếp công dân (*Cục: 43 lượt, Chi cục: 545*).

- Tính đến ngày 30/09/2021 có 01 đơn khiếu nại (nội dung khiếu nại về việc chậm giao tài sản cho người trúng đấu giá). Kết quả giải quyết: đã giải quyết xong đạt 100%, đến nay không có khiếu nại gì về kết quả giải quyết đơn khiếu nại.

- Tính đến ngày 30/09/2021 có 01 đơn tố cáo, thụ lý ngày 22/09/2021 hiện đang trong quá trình giải quyết.

2.3. Công tác tổ chức, cán bộ

- Công tác quản lý, điều hành và triển khai:

Số biên chế dự kiến giao năm 2021 là 69 (cơ quan Cục 22, các Chi cục 47). Biên chế hiện có 70 (Cục 21, các Chi cục 49), trong đó: ngạch Chấp hành viên: 33 (CHV trung cấp 11, CHV sơ cấp 22); ngạch Thẩm tra viên: 09; ngạch Thư ký thi hành án: 15; ngạch Chuyên viên: 01; ngạch Kế toán: 05; ngạch Cán sự: 03; ngạch Nhân viên: 03.

Ngay từ đầu năm, triển khai xây dựng kế hoạch công tác tổ chức cán bộ, đào tạo bồi dưỡng, điều động, chuyển đổi vị trí việc làm...đảm bảo đúng quy trình, hướng dẫn. Kịp thời triển khai các văn bản hướng dẫn liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật sai phạm trong quá trình thi hành nhiệm vụ của công chức và người lao động. Ban hành và triển khai đến các đơn vị trực thuộc xây dựng chương trình hành động phòng chống tiêu cực, tham nhũng, sai phạm trong thi hành án giai đoạn 2020 - 2025 đảm bảo sát với chức năng nhiệm vụ và tình hình của đơn vị;

- Việc chọn cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đúng quy trình, theo vị trí việc làm và nhu cầu của đơn vị. Kết thúc năm công tác Cục đã cử công chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng do ngành, địa phương tổ chức cơ bản đúng theo kế hoạch, không có công chức đăng ký nhưng không tham gia đào tạo. Kết quả: Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên cao cấp: 01, bồi dưỡng ngạch Thẩm tra viên/Thư ký Thi hành án: 01, đào tạo nghiệp vụ thi hành án: 01, đào tạo Trung cấp lý luận chính trị: 02, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng: 05, bồi dưỡng ngạch Chấp hành viên trung cấp/Thẩm tra viên chính: 07, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 3: 05 đ/c.

- Thực hiện rà soát bổ sung quy hoạch chức năng lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2021-2026, công tác quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Cục, cấp Phòng và tương đương thuộc Cục có nhiều chuyển biến rõ nét, công tác quy hoạch cán bộ đã được xác định là một nội dung trọng yếu, bảo đảm cho công tác cán bộ đi vào nền nếp, tạo chủ động trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực lãnh đạo nhiệm vụ trước mắt và lâu dài;

- Công tác đánh giá công chức: Tổ chức lấy ý kiến người lao động đối với quy chế đánh giá công chức 2020, triển khai, hướng dẫn kịp thời quy chế đánh

giá, xếp loại công chức của ban hành kèm theo Quyết định 669/QĐ-TCTHADS ngày 17/8/2021 của Tổng cục THADS;

- Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-TCTHADS ngày 22/3/2021 của Tổng cục THADS ban hành Kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức Hệ thống THADS, Cục THADS tỉnh Hà Nam triển khai, phổ biến các văn bản về kê khai, tài sản thu nhập đến các đơn vị trực thuộc để toàn thể công chức, người lao động hiểu rõ mục đích, yêu cầu và tổ chức thực hiện, nhất là nắm rõ quy định việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu. Việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu của công chức các đơn vị thuộc Cục THADS tỉnh đã thực hiện nghiêm túc, công chức kê khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực, đúng thời hạn yêu cầu;

- Công tác thi đua, khen thưởng: Tổ chức triển khai kịp thời, rộng khắp, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực và hiệu quả. Tổ chức phát động thi đua, ký giao ước thi đua giữa các đơn vị, thông qua đó, phong trào thi đua được hưởng ứng sôi nổi, duy trì thường xuyên, tác động tích cực đến kết quả công tác chuyên môn;

- Thực hiện chế độ chính sách: Thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn về chế độ tiền lương, phụ cấp lương, thực hiện rà soát, đánh giá đối với công chức, người lao động đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, thâm niên nghề. Năm 2021, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với 02 đồng chí; nâng bậc lương thường xuyên đối với 23 đồng chí; nâng mức phụ cấp thâm niên nghề đối với 53 đồng chí;

- Nhiệm vụ năm 2022: Tiếp tục quán triệt và thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, văn hóa công sở; phòng chống tham nhũng, tiêu cực sai phạm trong THADS đối với các đơn vị. Kiện toàn các chức danh lãnh đạo quản lý; điều động chuyển đổi vị trí công tác đối với một số trường hợp đủ điều kiện và thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với chức danh lãnh đạo quản lý theo quy định.

2.4. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ và công tác kiểm tra

a) Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ:

- Hướng dẫn nghiệp vụ cho Chi cục THADS huyện Bình Lục đối với vụ Công ty TNHH Minh Hiền (Công văn hướng dẫn số 194/CV-CTHADS ngày 09/12/2020).

- Triển khai văn bản hướng dẫn thực hiện việc thu phí thi hành án theo Công văn số 434/TCTHADS-NV ngày 03/02/2021 của TCTHADS; Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản theo Văn bản số 66/TCTHADS-NV1 ngày 08/01/2021 của TCTHADS.

- Chỉ đạo các đơn vị, Chấp hành viên rà soát toàn bộ hồ sơ thụ lý, phân loại, đề ra giải pháp giải quyết dứt điểm những việc dở dang, đối với việc đã

xây dựng kế hoạch cưỡng chế và họp Ban chỉ đạo nhưng chưa cưỡng, tập trung rà soát, xem xét lại, xây dựng báo cáo, kế hoạch cưỡng chế hoàn thiện trong tháng 10/2021 để báo cáo Ban chỉ đạo cưỡng chế xong trước tết nguyên đán.

b) Công tác kiểm tra:

- 06/06 đơn vị cấp huyện báo cáo kết quả tự kiểm tra toàn diện các mặt công tác năm 2020;

- Xây dựng kế hoạch số kiểm tra toàn diện công tác Thi hành án năm 2021 (KH số 314/KHKT-CTHADS ngày 25/01/2021).

- Ban hành Quyết định số 500/QĐ-CTHADS và Kế hoạch số 501/QĐ-CTHADS ngày 06/4/2021 về việc kiểm tra công tác thi hành án dân sự tại các Chi cục THADS, đoàn kiểm tra của Cục đã tiến hành kiểm tra toàn diện 03 đơn vị gồm: Chi cục THADS thị xã Duy Tiên; Chi cục THADS huyện Thanh Liêm; Chi cục THADS thành phố Phủ Lý; Kết quả kiểm tra cho thấy Lãnh đạo Chi cục, Chấp hành viên và công chức thi hành án của các đơn vị luôn có ý thức trách nhiệm trong công việc thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao. Qua công tác kiểm tra đã kịp thời phát hiện một số sai sót của Chấp hành viên, thư ký trong quá trình tác nghiệp hồ sơ thi hành án từ đó yêu cầu khắc phục ngay.

2.5. Công tác thi hành án hành chính

Năm 2021 lập hồ sơ và theo dõi **02 việc**, đã giải quyết xong **01 việc**, còn **01 việc** hiện đang đôn đốc.

Cụ thể 01 việc còn tồn là:

Người phải thi hành án: **UBND huyện Bình Lục**

Bản án sơ thẩm số 36/2019/HCST ngày 18/10/2019 của TAND tỉnh Hà Nam; Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 41/2020/QĐHC-PT ngày 31/8/2020 của TANDCC tại Hà Nội.

Quyết định buộc thi hành bản án hành chính số: 01/2021/QĐ-THA ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam, yêu cầu:

- UBND huyện Bình Lục có trách nhiệm giao diện tích hiện trạng lô số 7 diện tích 195m² tại thôn 8 (cũ) xã An Ninh cho ông Hà Đình Việt. Các hộ liền kề lô số 7 có trách nhiệm tháo dỡ công trình, di chuyển cây cối, tài sản trả lại diện tích mặt bằng đã lấn chiếm tại lô số 7. UBND huyện Bình Lục có trách nhiệm trả lại ông Hà Đình Việt số tiền đã nộp trúng đấu giá và lãi tổng cộng là: 231.260.614 đồng.

Lý do chưa thi hành được:

Việc giao lô đất theo Bản án chưa thực hiện được, lý do: UBND huyện Bình Lục đã thành lập đoàn công tác để đôn đốc, thuyết phục, động viên cũng như yêu cầu 04 hộ dân liền kề thực hiện việc tháo dỡ công trình, di chuyển cây cối, tài sản trả lại diện tích mặt bằng đã lấn chiếm tại lô số 7 nhưng các hộ không thực hiện. Quá trình đoàn đo đạc, 04 hộ không hợp tác, chống đối, không

ký biên bản, họ cho rằng việc sử dụng đất và tài sản hiện có trên đất có từ trước năm 2012 (trước thời điểm đấu giá đất). Khi đấu giá đất, việc xử lý hành vi lấn chiếm của 04 hộ chưa triệt để, mặt bằng đất chưa sạch. Từ những khó khăn trên việc thực hiện cưỡng chế thu hồi đất để giao cho ông Việt chưa thực hiện được. Để ổn định tình hình địa phương, UBND huyện đã có phương án báo cáo các Sở, ngành, UBND tỉnh xem xét cho chủ trương để xây dựng quy hoạch khu đấu giá quyền sử dụng đất khác tương đồng với vị trí lô số 7 để giao cho ông Việt.

2.6. Công tác bồi thường Nhà nước và bảo đảm tài chính

- Về công tác bồi thường Nhà nước trong lĩnh vực THADS: Quán triệt, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017, Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ Tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan đến công tác bồi thường nhà nước, bảo đảm tài chính đến toàn thể cán bộ, công chức làm công tác thi hành án trong tỉnh để cán bộ, công chức hiểu rõ, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- Công tác bảo đảm tài chính trong lĩnh vực THADS: Năm 2021, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam không có việc nào liên quan đến công tác đảm bảo tài chính trong lĩnh vực thi hành án dân sự.

2.7. Kinh phí cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc

- Năm 2021 trụ sở làm việc của Cục THADS tỉnh Hà Nam được tổng Cục THADS quan tâm cấp kinh phí và đã tiến hành sửa chữa, cải tạo lại trụ sở làm việc; đơn vị Chi cục Thanh Liêm nằm trong dự án đầu tư trung hạn (giai đoạn 2020-2025) về đầu tư xây dựng cơ bản trụ sở.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định, đạt hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch trong việc chi tiêu tài chính, quản lý và sử dụng tài sản công đúng mục đích và các quy chế hoạt động của cơ quan và quy định của ngành cấp trên. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chế độ tài chính, quản lý, sử dụng ngân sách;

- Thực hiện việc phân bổ dự toán kinh phí hàng năm do Tổng cục THADS giao, Cục đã phân bổ dự toán cho cấp huyện đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định của Nghị định 130/NĐ-CP;

- Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án và nguồn phí điều hòa được đơn vị thực hiện đúng quy định của Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ tài chính được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 74/TT-BTC ngày 24/10/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự;

- Công tác kế toán nghiệp vụ thực hiện đúng quy định của Thông tư số 78/2020/TT-BTC ngày 14/8/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp

vụ thi hành án dân sự, đặc biệt là làm tốt việc khóa sổ hàng tháng; quý, thực hiện đầy đủ việc đối chiếu số liệu giữa kế toán nghiệp vụ và số liệu thống kê của Chấp hành viên.

2.8. Công tác phối hợp trong thi hành án dân sự

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy Ban MTTQ tỉnh tiến hành trực tiếp kiểm sát việc thi hành án tại Cục THADS tỉnh từ ngày 15/10/2020 đến ngày 19/10/2020;

- Phối hợp với trại giam, trại tạm giam đóng trên địa bàn tổng đạt văn bản, quyết định về thi hành án dân sự và trả tài sản, giấy tờ cho phạm nhân, động viên người thân phạm nhân thi hành phần nghĩa vụ dân sự bản án đã tuyên. Cục THADS tỉnh và Trại giam Nam Hà đang xây dựng dự thảo Quy chế phối hợp;

- Cục THADS tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đóng góp sửa đổi Thông tư 06/2016/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/5/2016 về hướng dẫn phối hợp trong thống kê THADS;

- Cung cấp các Quyết định THADS và những thông tin về nghĩa vụ của người phải thi hành án cho Sở Tư pháp để làm cơ sở cấp phiếu lý lịch tư pháp.

- Các cơ quan THADS thường xuyên phối hợp với Bảo hiểm xã hội, Ngân hàng nhà nước và các Ngân hàng thương mại; Sở tài chính ... để thực hiện tốt nhiệm vụ trong quá trình tổ chức thi hành án.

2.9. Một số mặt công tác khác

- Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo: Năm 2021 Cục THADS tỉnh đã làm tốt công tác tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác THADS trên địa bàn tỉnh như tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 2137/KH-UBND ngày 18/8/2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo công tác phối hợp trong thi hành án dân sự, hành chính;

- Hoạt động của Ban chỉ đạo THADS: Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự hai cấp được kiện toàn theo quy định; hoạt động có hiệu quả, chỉ đạo các cơ quan ban ngành phối hợp chặt chẽ với cơ quan thi hành án dân sự trong thực thi nhiệm vụ;

Ban chỉ đạo THADS huyện Kim Bảng; TP Phủ Lý họp bàn cưỡng chế 02 vụ phức tạp, kéo dài, đương sự chống đối quyết liệt, đến nay, đã cưỡng chế thành công 01 việc ở thành phố Phủ Lý.

- Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và công tác PCTN, tuyên truyền, phổ biến pháp luật:

Tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, bổ sung các quy định mới trong các mặt công tác như: Công tác quy hoạch, đào tạo; công khai ngân sách, minh bạch thu chi tài chính, sử dụng tài sản công...

Quán triệt thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách;

Chỉ đạo xây dựng các quy chế hoạt động của cơ quan, xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động, giám sát kiểm tra hoạt động giữa các phòng;

Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, do đó không có đơn vị, cá nhân nào có biểu hiện vi phạm pháp luật về tham nhũng, lãng phí tài sản nhà nước.

3. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

a) Hạn chế, tồn tại

Có đơn vị kết quả thi hành về giá trị đạt thấp; một số vụ việc có điều kiện thi hành nhưng việc thi hành còn chưa kịp thời, dứt điểm; tỷ lệ thu hồi nợ của các tổ chức tín dụng còn thấp so với yêu cầu.

b) Nguyên nhân

- Nguyên nhân chủ quan: Một số Chi cục trưởng chưa quyết liệt chỉ đạo Chấp hành viên tập trung cao độ tổ chức thi hành dứt điểm các vụ việc có điều kiện thi hành; một bộ phận cán bộ chưa chủ động tham mưu, đề xuất biện pháp tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc trong công tác tổ chức thi hành án;

- Công tác phối hợp của một số ngành đối với công tác thi hành án dân sự chưa đồng bộ, thiếu quyết liệt, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác thi hành án;

- Nguyên nhân khách quan:

+ Hệ thống pháp luật nói chung vẫn còn nhiều bất cập, trong đó Luật các tổ chức tín dụng và Luật Thi hành án dân sự còn thiếu quy định chặt chẽ, các văn bản hướng dẫn còn chậm và nhiều quy định còn chưa phù hợp, cụ thể:

+ Việc một số tổ chức tín dụng phát hành Thẻ thanh toán quốc tế để cho các cá nhân, tổ chức vay tiền không cần thế chấp và chịu trách nhiệm bằng tài sản cá nhân dẫn đến khi thi hành án rất khó khăn do chính tài sản cá nhân đó đang thế chấp tại một ngân hàng khác;

+ Tài sản là bất động sản mà các Ngân hàng đã nhận thế chấp nhiều trường hợp nằm trong khu dân cư nên khi kê biên, xử lý rất khó bán, cá biệt có trường hợp phải giảm giá trên 10 lần dẫn đến số lượng tiền tồn đọng ở loại án kinh doanh thương mại.

+ Quy định về bán đấu giá tài sản thi hành án chưa phù hợp, theo đó tài sản của người phải thi hành án khi được bán đấu giá nếu không có người mua thì Chấp hành viên ra quyết định giảm giá cho đến khi có người mua tài sản hoặc không được thấp hơn chi phí cưỡng chế, xử lý tài sản dẫn đến việc thi hành án kéo dài, chậm tiến độ...

+ Quy định về điều kiện miễn, giảm án phí, tiền phạt đối với những việc có giá trị thi hành từ trên 5.000.000 đồng trở lên với người phải thi hành án phải nộp 1/20 nghĩa vụ. Trong thực tế nếu người phải thi hành án không có mặt tại địa phương thì không thể thực hiện được việc miễn, giảm;

+ Án tín dụng ngân hàng chưa thi hành triệt để do tình hình dịch bệnh ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, cá nhân (*chiếm 89% về giá trị trên tổng số có điều kiện thi hành*);

+ Số việc tranh chấp dân sự, kinh tế theo đơn yêu cầu với số tiền lớn hiện đang thực hiện đơn đốc thi hành hoặc chỉ có điều kiện thi hành dần theo từng tháng, quý dẫn đến mất nhiều thời gian;

+ Một số trường hợp đương sự cố tình chây ì, không tự nguyện thi hành, lợi dụng quyền khiếu nại nhằm mục đích trì hoãn, kéo dài thời gian;

+ Một số việc phải áp dụng biện pháp cưỡng chế nhưng chưa thi hành do nhiều nguyên nhân trong đó yêu cầu của phòng chống dịch bệnh covid-19;

+ Thực hiện việc tinh giản biên chế phần nào ảnh hưởng đến các hoạt động khác như: 01 công chức phải kiêm nhiệm nhiều mảng công việc; số lượng báo cáo theo yêu cầu của cấp trên và địa phương ngày một tăng, trong khi nguồn lực về con người giảm, gây khó khăn cho các cơ quan thi hành án dân sự;

+ Nguồn kinh phí cấp chi cho con người theo dự toán hạn hẹp, cần bổ sung tăng chi khác cho con người.

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị đã hết thời gian sử dụng nhưng các đơn vị vẫn tận dụng sửa chữa để làm việc phục vụ nhiệm vụ chung của ngành.

*** Đánh giá chung:**

+ Kết quả:

Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% bản án, quyết định về dân sự, án hành chính, đơn yêu cầu thi hành án; xác minh, phân loại việc có điều kiện thi hành, chưa có điều kiện thi hành cơ bản chính xác, thực chất, tập trung nguồn lực, thời gian thi hành dứt điểm số việc có điều kiện. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về theo dõi thi hành án hành chính. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo thực hiện đảm bảo hiệu quả. Thực hiện tốt công tác dân chủ ở cơ sở, đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, thực hiện quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các giai đoạn; tư tưởng chính trị, ý thức trách nhiệm, tác phong làm việc của công chức, người lao động được nâng cao; thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp; chuẩn mực đạo đức Chấp hành viên, không có cán bộ nào vi phạm dưới mọi hình thức; Mặc dù diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra nhanh, phức tạp, khó lường, quy mô và phạm vi tác động lớn gây khó khăn cho công tác thi hành án, nhưng trong năm công tác 2021 ngành THADS tỉnh Hà Nam đã phấn

đầu nỗ lực đạt và vượt các chỉ tiêu cơ bản giao năm 2021 về việc đạt 85,82 % (so với chỉ tiêu Tổng cục giao vượt 2,32%), về tiền đạt 44,3% (so với chỉ tiêu Tổng cục giao vượt 3,2%). Đạt được kết quả trên trước hết là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, Tỉnh Ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Thi hành án và sự quyết liệt trong chỉ đạo của Lãnh đạo Cục cũng như sự đồng lòng quyết tâm của Lãnh đạo các chi cục, chấp hành viên, thư ký và cán bộ trong toàn ngành thi hành án dân sự.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2022

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

1.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 04/2021 của Ban Bí thư; Nghị quyết số 96/2019/NQ-QH14; Luật Thi hành án dân sự năm 2014; Nghị định số 62/NĐ-CP; Nghị định 33/2020/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 62/NĐ-CP) của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Tổ tụng hành chính 2015; Nghị định số 71/2016/NĐ-CP; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính và các văn bản Lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;

1.2. Kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị; bổ nhiệm, điều động, luân chuyển công tác TCCB. Chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương IV, Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuẩn mực đạo đức cán bộ ngành Tư pháp;

1.3. Thực hiện việc tốt việc quản lý về tài chính, tài sản, bảo đảm công tác quản lý tài chính, tài sản có hiệu quả, tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

1.4. Nâng cao chất lượng công tác thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất; ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính góp phần cải tiến công tác quản lý, chỉ đạo điều hành, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng;

1.5. Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong tổ chức thi hành án, thực hiện tốt công tác phối hợp với các cấp, các ngành trong công tác THADS, theo dõi THAHC, nhất là việc tổ chức thực hiện hiệu quả các quy chế phối hợp trong công tác THA.

2. Giải pháp chủ yếu

- Thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Lãnh đạo Cục và các Chi cục theo hướng sâu sát và quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn và lượng việc phát sinh trong tháng, quý; kịp thời nắm bắt từng vụ việc phức tạp và có biện pháp chỉ đạo giải quyết triệt để; chủ động giải quyết việc thi hành án ngay từ khi mới thụ lý; xây dựng

kế hoạch cụ thể thi hành đối với những vụ việc có giá trị lớn, thực hiện và hoàn thành trong từng giai đoạn, đảm bảo thi hành xong trong năm công tác;

- Nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của từng công chức, người lao động để thường xuyên giáo dục giữ vững lập trường, tư tưởng, đạo đức lối sống, yên tâm công tác, khắc phục khó khăn, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách;

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ, chuyên môn, ngoại ngữ, tin học phù hợp với từng vị trí việc làm, thực hiện việc luân chuyển, điều động theo quy định, xem xét rà soát bố trí công chức đảm nhiệm công việc phù hợp với trình độ, khả năng của từng người. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở;

- Thực hiện nghiêm nội quy, quy chế của cơ quan; công khai, minh bạch trong công tác quản lý chỉ đạo, điều hành về: tài chính, tài sản, xây dựng và các mặt công tác khác...;

- Ứng dụng thành thạo các phần mềm như: thụ lý THA, tổ chức, kế toán, văn thư lưu trữ, hỗ trợ trực tuyến;

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện nghị quyết trung ương IV (khóa XII) và các quy định của Đảng, Nhà nước, của Ngành trong toàn ngành THADS tỉnh;

- Phát triển phong trào thi đua, gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt và những thành tích, sáng kiến mang tính đột phá trong thực hiện nhiệm vụ thi hành án dân sự.

- Theo dõi, cập nhật những thông tin chính xác về diễn biến của tình hình dịch bệnh, không đưa, phát tán những thông tin không chính xác, gây hoang mang, lo lắng, ảnh hưởng đến đời sống công chức, người lao động;

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Tổng Cục THADS, Bộ Tư pháp: Sớm hoàn thiện phần mềm thụ lý thi hành án để các đơn vị trích xuất báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư 06 ngày 21/11/2019 của Bộ Tư pháp; Xây dựng kho vật chứng cho đơn vị Chi cục THADS huyện Bình Lục; Sửa chữa, bảo trì các Chi cục THADS huyện Lý Nhân, thị xã Duy Tiên;

- Tổng Cục THADS, Bộ Tư pháp đề xuất với Quốc hội, Chính phủ sớm đánh giá, dự báo, xây dựng kế hoạch giảm chỉ tiêu về thi hành án cho ngành do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 gây ra đối với tiến độ và kết quả chung của toàn ngành. Đồng thời xây dựng các biện pháp phòng ngừa nếu dịch bệnh tiếp tục kéo dài để chuẩn bị các phương án ứng phó phù hợp;

- Cấp ủy và chính quyền địa phương: Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành tăng cường phối hợp để giải quyết dứt điểm những vụ việc có giá trị thi hành

lớn, phức tạp; quan tâm hỗ trợ một phần kinh phí để cơ quan Thi hành án hai cấp có điều kiện tốt hơn phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác Thi hành án dân sự năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam./.

Nơi nhận:

- Tổng cục THADS - BTP (để b/c);
- UBND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- Lãnh đạo Cục THADS;
- Các Phòng chuyên môn Cục;
- Chi cục THADS huyện, thị xã, Tp;
- Lưu: VT, VP.

CỤC TRƯỞNG

Hoàng Văn Tuệ